TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **13**/2019/HSST
Ngày 20-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Văn Phu**

Ông **Huỳnh Thanh Hùng**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông **Huỳnh Minh Nhựt** – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa***: Ông **Hồ Nguyễn Thiết Bảnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở UBND xã Quốc Thái, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/HSST ngày 11/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Đổ V R (G,G), sinh năm 1986, tại An Phú, An Giang, Nơi cư trú: ấp Quốc Hưng, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê, trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Chiến, và bà Nguyễn Thị Xem, (đã chết); vợ Nguyễn Thị Bé Sáu (đã ly hôn) nhân thân: Ngày 12/4/2007 Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 19/10/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền án: chưa; tiền sự: chưa. Bị tạm giam từ ngày 08/12/2018 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông **Thái Văn Thuận**, sinh năm 1949;

2. Bà **Nguyễn Thị Thu Hồng**, sinh năm 1963

Cư trú: Ấp Quốc Hưng, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Đỗ Văn Thiệp**, sinh năm 1996

2. Ông **Thái Văn Tuấn**, sinh năm 1974

3. Ông **Nguyễn Thành Long**, sinh năm 1984

4. Bà **Nguyễn Thị Hồ Muội**, sinh năm 1996

5. Bà **Thái Thị Mỹ Phụng**, sinh năm 1984

6. Bà **Thái Thị Mộng Trinh**, sinh năm 1989.

Cư trú: Ấp Quốc Hưng, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/11/2018, gia đình Đổ V R và gia đình ông Thái Văn Thuận xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi tại khu vực nhà ông Thuận (ấp Quốc Hưng, xã Quốc Thái, huyện An Phú). Trong lúc cự cãi, phía gia đình ông Thuận dùng vật cứng (chén ăn cơm) ném trúng vào vùng đầu Rạch, tức giận nên Rạch nhặt viên gạch (loại gạch thẻ) ném lại, làm trúng vào đầu ông Thuận gây thương tích thì được mọi người căn ngăn. Sau đó, Rạch bỏ đi về nhà ngủ.

Bà Nguyễn Thị Thu Hồng (vợ ông Thuận) tức giận việc ông Thuận bị Rạch gây thương tích, nên đứng cạnh nhà Rạch có nói lời qua tiếng lại. Nghe vậy, Rạch lấy 01 con dao (loại dao Thái Lan, lưỡi sắt nhọn dài khoảng 20cm) trong kệ bếp trên nhà, đi đến gặp định hù dọa bà Hồng. Thấy Rạch cầm dao nên bà Hồng bỏ chạy thì bị té ngã trong tư thế ngồi, liền tiếp đó Rạch đi đến đứng đối diện cầm dao đâm từ trên xuống 01 nhát vào vùng chân bà Hồng nhưng không rõ trúng vị trí nào, thì bà Hồng đưa tay đỡ. Rạch tiếp tục đâm khoảng 03 – 04 nhát trúng vào vùng mặt và cơ thể bà Hồng gây thương tích. Thấy bà Hồng bị thương, bỏ chạy nên Rạch ngừng tay, đem dao về nhà cất giấu rồi bỏ trốn. Sau đó bà Hồng và ông Thuận được mọi người đưa đến bệnh viện điều trị. Ông Thái Văn Thuận và bà Nguyễn Thị Thu Hồng yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Rạch. Rạch không yêu cầu xử lý đối với việc bản thân bị gây thương tích.

Theo Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 265/18/TgT ngày 03/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, xác định: Ông Thái Văn Thuận, sinh năm: 1949. Địa chỉ: Ấp Quốc Hưng, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Theo Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 266/18/TgT ngày 03/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, xác định: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng, sinh năm: 1963. Địa chỉ: Ấp Quốc Hưng, xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS.AP ngày 08/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Đổ V R về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 02 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: đã có hành vi dùng gạch ném gây thương tích cho ông Thái Văn Thuận với tỷ lệ thương tật 2% và dùng dao đâm gây thương tích cho bà Nguyễn Thị Thu Hồng với tỷ lệ thương tật 18%.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015,

Xử phạt bị cáo Đổ Văn Rạch, với mức án từ 03 đến 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) viên gạch thẻ màu đỏ, tình trạng đã bị vỡ đôi, 01 (một) viên gạch ống màu đỏ, tình trạng đã bị vỡ, 05 (năm) mãnh vỡ chén sành.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 5.492.000 đồng.

Người bị hại không có ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt đề nghị, về yêu cầu bồi thường thiệt hại, bị hại yêu cầu giải quyết bồi thường số tiền là 5.429.000 đồng.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ

sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Đổ V R đã có hành vi dùng gạch ném gây thương tích cho ông Thái Văn Thuận với tỷ lệ thương tật 2% và dùng dao đâm gây thương tích cho bà Nguyễn Thị Thu Hồng với tỷ lệ thương tật 18%.

[3] Về tội danh: Căn cứ pháp luật, hành vi của bị cáo Đổ V R đã phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt:

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc đánh nhau và dùng gạch ném trúng đầu ông Thuận và dùng dao đâm bà Hồng là phạm tội, hậu quả của hành vi đó là thương tích cho ông Thái Văn Thuận với tỷ lệ thương tật 2% và dùng dao đâm gây thương tích cho bà Nguyễn Thị Thu Hồng với tỷ lệ thương tật 18%, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện bản chất côn đồ và xem thường pháp luật, hậu quả xảy ra do hành vi của bị cáo đối với bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích được quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 có khung hình phạt từ 2 năm đến 6 năm tù.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng gạch và dao tấn công người khác là hành vi trái pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để đưa ra bản án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân không tốt, ngày 12/4/2007 Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 19/10/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" đã được xóa án tích, tuy nhiên cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động nghèo, chưa có tiền án, tiền sự, ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51, Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bị hại ông Thuận và bà Hồng có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về lo cho con.

[6] Về bồi thường thiệt hại:

Ông Thuận và bà Hồng yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 5.492.000 đồng.

[7] Từ những nhận định như trên và xem xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 03 đến 04 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về vật chứng: Chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 và các Điều 38; Điều 47; Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đổ Văn Rạch(Gạch, Gặt) phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đổ V R (G,G) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt tạm giam 08/12/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Bị cáo bồi thường cho người bị hại là bà Nguyễn Thị Thu Hồng và ông Thái Văn Thuận số tiền là 5.492.000 đồng (năm triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) viên gạch thẻ màu đỏ, tình trạng đã bị vỡ đôi, 01 (một) viên gạch ống màu đỏ, tình trạng đã bị vỡ, 05 (năm) mãnh vỡ chén sành.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Về án phí:

Buộc bị cáo Đổ V R (G,G) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đổ V R (G,G) phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/4/2019), bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện An Phú;
- Thi hành án DS huyện An Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phong Phi